



# KHUNG TÀI CHÍNH XÃ HỘI

THÁNG 10, 2022

## MỤC LỤC

1. Giới thiệu .....	2
2. Cam kết bền vững của VPBank.....	3
3. Các hoạt động Tài chính xã hội của VPBank.....	5
4. Tổng quan về Khung Tài chính xã hội.....	9
a. Mục đích sử dụng vốn vay.....	11
b. Quy trình đánh giá và lựa chọn dự án.....	14
c. Quản lý sử dụng vốn vay .....	15
d. Báo cáo .....	15
e. Đánh giá độc lập.....	17
5. Phụ lục A – Các tiêu chí loại trừ .....	17
6. Phụ lục B – Định nghĩa .....	19
7. Phụ lục C – Danh sách đối tượng đủ điều kiện cho vay nhà ở xã hội .....	20
8. Miễn trừ trách nhiệm.....	20

## 1 / GIỚI THIỆU

Được thành lập vào năm 1993, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (“VPBank”) là một trong những tổ chức tài chính lâu đời và lớn nhất tại Việt Nam. Tính đến ngày 30/06/2022, VPBank đứng thứ ba trong số các ngân hàng TMCP tư nhân về tổng tài sản và đứng thứ hai về lợi nhuận tại Việt Nam. Với mạng lưới hoạt động rộng lớn gồm 228 chi nhánh, 87 trung tâm SME và 4 chi nhánh khách hàng doanh nghiệp lớn, VPBank cung cấp đa dạng các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng cho hơn 7,4 triệu khách hàng cá nhân và doanh nghiệp. VPBank tập trung động lực tăng trưởng vào bốn trụ cột kinh doanh chính: tín dụng tiêu dùng, ngân hàng bán lẻ, tín dụng hộ gia đình và phân khúc Khách hàng doanh nghiệp siêu nhỏ, vừa và nhỏ (MSMEs).

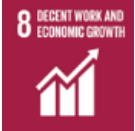













Trong chiến lược 05 năm giai đoạn 2018-2022, VPBank đã đặt mục tiêu đầy tham vọng trở thành ngân hàng thân thiện nhất với người tiêu dùng và là một trong ba ngân hàng có giá trị cao nhất Việt Nam trong qua việc cung cấp một hệ sinh thái đa dạng và tập trung vào việc mở rộng các nền tảng số. Chiến lược này được hỗ trợ bởi văn hóa doanh nghiệp của VPBank, phát triển dựa trên sáu giá trị cốt lõi: Khách hàng là trọng tâm, Hiệu quả, Tham vọng, Phát triển con người, Tin cậy và Tạo sự khác biệt.

VPBank đã thực hiện những khoản tài trợ có tác động xã hội tích cực (sau đây gọi là “tài chính xã hội”), mặc dù tác động của các khoản tài trợ này chưa được theo dõi một cách có hệ thống. Trong tương lai, VPBank dự định tham gia vào lĩnh vực tài chính xã hội một cách có tập trung để phát triển danh mục tài sản tài chính xã hội của mình và sẽ thực hiện điều đó thông qua Khung tài chính xã hội (“Khung”). Khung này sẽ phù hợp với Nguyên tắc Trái phiếu xã hội 2022 của Hiệp hội thị trường vốn quốc tế (International Capital Market Association - “ICMA”) và Hiệp hội thị trường Tín dụng (Loan Market Association - “LMA”), Nguyên tắc tài chính xã hội 2021 của Hiệp hội Thị Tín dụng Châu Á Thái Bình Dương (Asia Pacific Loan Market Association - “APLMA”) và Hiệp hội kinh doanh và cho vay hợp vốn (Loan Syndication and Trading Association - “LSTA”).

## 2 / CAM KẾT BỀN VỮNG CỦA VPBANK

Với tầm nhìn dài hạn, vào năm 2016, VPBank đã phát triển Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội dựa trên các quy định của quốc gia và các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC về Môi trường và Xã hội, nhằm góp phần đưa Việt Nam chuyển đổi sang nền kinh tế các-bon thấp và cải thiện khả năng tiếp cận tài chính của các phân khúc khách hàng dễ bị tổn thương. Kể từ đó, Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội đã trở thành một phần không thể thiếu trong hoạt động quản lý rủi ro tín dụng của VPBank.

VPBank cam kết hỗ trợ khách hàng thông qua các dịch vụ tài chính kỹ thuật số sáng tạo, bền vững, phù hợp và tạo ra “Giá trị nhiều hơn – Tác động ít hơn” thông qua các nguyên tắc cho vay có trách nhiệm được xây dựng dựa trên 06 trụ cột:

Giá trị nhiều hơn	 	Hiệu quả kinh tế	Thành công của VPBank mang lại lợi ích trực tiếp cho tất cả các bên liên quan
	  	Tài chính xanh	VPBank tiên phong phát triển giải pháp tài chính xanh để thúc đẩy chuyển đổi sang nền kinh tế các-bon thấp tại Việt Nam
	 	Tài chính công bằng	VPBank redresses the balance for vulnerable customers to access to finance VPBank tạo lập sự công bằng cho nhóm khách hàng dễ bị tổn thương tiếp cận tài chính
Tác động ít hơn	   	Rủi ro Môi trường và xã hội ("MTXH")	VPBank quản lý rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng cho khách hàng
	 	Hiệu quả tài nguyên	VPBank quản lý chất thải và sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng
		An toàn – Sức khỏe	VPBank xây dựng môi trường lành mạnh, an toàn và hiệu quả

Để thể hiện cam kết bền vững và giảm thiểu biến đổi khí hậu, năm 2020, VPBank đã xây dựng Khung Tín dụng Xanh dựa trên khuôn khổ Nguyên tắc Tín dụng xanh 2018 (GLP 2018) do Hiệp hội thị trường Tín dụng (Loan Market Association - "LMA") và Hiệp hội thị trường Tín dụng châu Á Thái Bình Dương (Asia Pacific Loan Market Association - "APLMA") đồng ban hành để hỗ trợ tài chính cho các dự án xanh có tác động tích cực đến môi trường. VPBank từ đó đã huy động thành công 262,5 triệu USD tài trợ xanh từ các tổ chức quốc tế bao gồm Công ty Tài chính quốc tế (IFC), Công ty đầu tư và phát triển Đức (DEG) và Công ty xúc tiến và tham gia hợp tác kinh tế Pháp (Proparco).

Từ năm 2020, VPBank đã triển khai thành công chương trình Tín dụng Xanh. Tính đến tháng 12/2021, tổng cộng 4.066 tỷ đồng đã được giải ngân cho 422 khách hàng để hỗ trợ các dự án xanh như năng lượng tái tạo, xử lý chất thải, nhiên liệu sinh học, giao thông sạch, kinh tế tuần hoàn, nguyên liệu bền vững, hoặc cung cấp nước sạch.

VPBank là định chế tài chính đầu tiên tại Việt Nam công bố tác động tài chính của biến đổi khí hậu dựa trên các khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm về Công bố thông tin tài chính liên quan đến khí hậu (TCFD). Theo cam kết của Chính phủ Việt Nam về giảm phát thải Khí nhà kính ("GHG"), VPBank đã công bố các mục tiêu chính dưới đây:

- **Đến năm 2027:** Phát thải ròng bằng "0" trong hoạt động nội tại của Ngân hàng
- **Đến năm 2030:**
  - Duy trì dưới 0.5% dư nợ tín dụng cho các hoạt động liên quan đến than trên tổng dư nợ cho vay
  - Huy động nguồn vốn xanh tối thiểu 1 tỷ USD để hỗ trợ khách hàng trong nỗ lực ứng phó với biến đổi khí hậu
- **Đến năm 2050:**
  - Không có dư nợ tín dụng cho các hoạt động liên quan đến than
  - Phát thải ròng bằng "0"

### 3

## CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH XÃ HỘI CỦA VPBANK

Hiện nay, Tài chính xã hội đã trở thành một trong những yếu tố trung tâm trong chiến lược phát triển hệ thống tài chính ở Việt Nam, nhất là đối với nhóm người dễ bị tổn thương nhằm tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ tài chính, góp phần tạo cơ hội sinh kế, luân chuyển dòng vốn đầu tư và tiết kiệm trong xã hội, qua đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Việt Nam đã xây dựng "Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định nội hàm của tài chính toàn diện là việc mọi người dân và doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính một cách thuận tiện, phù hợp nhu cầu, với chi phí hợp lý, được cung cấp một cách có trách nhiệm và bền vững, chú trọng đến nhóm người nghèo, người thu nhập thấp, người yếu thế, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ ("MSME"), hướng tới phổ cập các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản do các tổ chức được cấp phép cung ứng, bao gồm thanh toán, chuyển tiền, tiết kiệm, tín dụng, bảo hiểm.

Tại Việt Nam, Tài chính xã hội đang trở thành một trong những công cụ tài chính để đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới những đối tượng gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ tài chính do nhiều nguyên nhân khác nhau.

Thực hiện định hướng chiến lược phát triển bền vững của Chính phủ Việt Nam, VPBank cam kết hỗ trợ cộng đồng địa phương bằng cách cung cấp các dịch vụ tài chính để tiếp cận cho khách hàng bán lẻ, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ ("WE"), hộ kinh doanh hoặc các doanh nghiệp MSME. Ngân hàng dành ưu tiên chiến lược cho MSME và các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, đồng thời đưa ra một số giải pháp tài chính và dịch vụ số tiên tiến nhằm đơn giản hóa quy trình đăng ký và sàng lọc tín dụng cho các MSME và doanh nhân nữ trên toàn quốc.

Ngoài ra, chúng tôi cũng sẽ hướng tới việc hỗ trợ cộng đồng địa phương tiếp cận nhà ở xã hội, hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông và thông tin liên lạc, cung cấp nước sạch và cải thiện điều kiện vệ sinh ở các khu vực kém phát triển, hỗ trợ trẻ em và người khuyết tật tiếp cận được với nền giáo dục toàn diện.

### **Phân khúc Khách hàng MSME**

Các MSME đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam, chiếm 97,4% tổng số doanh nghiệp và sử dụng 37,5% lực lượng lao động đang hoạt động trong cả nước<sup>1</sup>. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận tài chính của họ còn hạn chế và nhu cầu tài trợ không được đáp ứng đầy đủ. Nhận thức được nhu cầu đó, ngay từ khi thành lập, VPBank đã tập trung cải thiện khả năng tiếp cận tài chính cho mảng MSME bằng cách phát triển một số giải pháp tài chính với chính sách tín dụng linh hoạt cho phép cung cấp các sản phẩm phù hợp với các MSME từ các ngành khác nhau.

VPBank là một trong những ngân hàng hàng đầu Việt Nam về chuyển đổi số và hỗ trợ phi tài chính, đã thiết kế nhiều lộ trình phát triển khác nhau cho khách hàng SME, tập trung mạnh vào phân khúc MSME. SME Connect là một nền tảng hỗ trợ số cung cấp cho khách hàng MSME cơ hội tự chẩn đoán sức khỏe doanh nghiệp và kết nối với những doanh nghiệp. Năm 2020, VPBank triển khai chương trình Học viện Kinh doanh Hộ gia đình cho các hộ kinh doanh nhằm hỗ trợ họ trong kinh doanh trực tuyến. Chương trình nhằm cung cấp hỗ trợ cho 50.000 hộ kinh doanh trên toàn quốc bằng cách cung cấp các khóa đào tạo trực tuyến và đào tạo trực tiếp từ các nhân viên của ngân hàng. Nhờ nỗ lực có mục tiêu và đưa ra các giải pháp công nghệ tiên tiến, phù hợp với phân khúc này, tính đến tháng 12 năm 2021, VPBank là một trong những ngân hàng dẫn đầu phân khúc tín dụng MSME với gần 42.243 tỷ đồng cho vay đã giải ngân cho 104.750 khách hàng, chiếm 13 % tổng số doanh nghiệp SME tại Việt Nam.

### **Phân khúc doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (WE)**

Nhận thức được sự khác biệt về giới trong nhu cầu tài chính của nữ doanh nhân và những thách thức mà nữ doanh nhân gặp phải khi vay tín dụng, năm 2017, VPBank đã bắt đầu nghiên cứu các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và tiên phong cung cấp các giải pháp tài chính đầu cuối cho phân khúc này. Được hỗ trợ bởi Quỹ Cơ hội Doanh nhân Nữ của IFC, vào tháng 06/2018, VPBank đã ra mắt phân khúc khách hàng doanh nghiệp do Phụ nữ làm chủ (WE), không chỉ cung cấp các dịch vụ tín dụng thuần túy mà còn cung cấp các giải pháp phi tài chính đơn giản hoặc các khóa đào tạo giúp các doanh nhân nữ nâng cao năng lực và sự hiện diện trong các khoản vay.

Để tăng cường khả năng tiếp cận tài chính một cách công bằng cho nhóm khách hàng WE, VPBank đã xây dựng các chính sách tín dụng riêng bao gồm tăng thêm 5% Tỷ lệ cho vay trên giá trị ("LTV") cho các khách hàng WE hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp nhẹ và hàng tiêu dùng, tăng thời gian miễn lãi thêm 10 ngày đối với thẻ tín dụng doanh nghiệp WE. Ngoài ra, bằng việc tham gia chương trình cứu trợ Covid-19 cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ do Phụ nữ làm chủ do Ngân hàng Nhà nước chủ trì và được tài trợ bởi Tổ chức Sáng kiến Tài chính Doanh nhân nữ (We-Fi) cung cấp nguồn vốn tài trợ, VPBank đã hỗ trợ lên đến 10.000 USD cho mỗi khách hàng WE bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

<sup>1</sup> <https://www.gso.gov.vn/en/data-and-statistics/2022/08/statistical-yearbook-of-2021/>

Cũng trong năm 2021, VPBank đã huy động thành công khoản vay xã hội giá trị 100 triệu từ tổ chức JICA và SMBC để bổ sung thanh khoản nhằm hỗ trợ các khách hàng MSME và WE vượt qua giai đoạn khó khăn của đại dịch.

Tính đến tháng 12/2021, các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chiếm đến 22,7% danh mục tín dụng SME của Ngân hàng và chiếm 32,4% giải ngân lần đầu của Ngân hàng cho các khách hàng SME. Tổng dư nợ cuối kỳ của doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đạt 10.171 tỷ đồng.

## Nhà ở xã hội

Việt Nam là quốc gia đang phát triển với tốc độ đô thị hóa tăng nhanh. Xu hướng di dân cơ học từ khu vực nông thôn ra khu vực đô thị ngày càng tăng, cộng với dịch chuyển lao động vào các khu, cụm công nghiệp ở rất nhiều địa phương đã làm gia tăng nhu cầu nhà ở của người lao động, người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp tại đô thị. Tại Việt Nam hiện nay, các khu vực đô thị có hơn 1,7 triệu người khó khăn về nhà ở và 1,7 triệu công nhân có nhu cầu về nhà ở xã hội.

Tốc độ tăng trưởng nhà ở xã hội tại Việt Nam hiện vẫn còn chậm. Đến cuối năm 2021, Việt Nam đã hoàn thành 301 dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân, quy mô xây dựng khoảng 156.000 căn, với tổng diện tích hơn 7,79 triệu m<sup>2</sup>; 401 dự án đang tiếp tục triển khai, với quy mô xây dựng khoảng 455.000 căn, với tổng diện tích khoảng 22.718 triệu m<sup>2</sup>. Kết quả này mới chỉ đạt được khoảng 62,3% so với mục tiêu đề ra tại Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 là 12,5 triệu m<sup>2</sup> nhà ở xã hội. Trong thời gian gần đây, Chính phủ đã có nhiều chính sách mạnh mẽ để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội tại Việt Nam với mục tiêu đặt ra đến năm 2030 sẽ hoàn thành đầu tư xây dựng 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp.

VPBank dự định tài trợ cho các cá nhân đủ điều kiện được mua nhà ở xã hội theo quy định pháp luật của Việt Nam, góp phần đảm bảo cho tất cả mọi người được tiếp cận với nhà ở đầy đủ, an toàn và giá cả phải chăng.

## Cơ sở hạ tầng các khu vực kém phát triển

Việt Nam có 65% dân cư sống ở vùng nông thôn với tỷ lệ hộ nghèo chiếm đến 95% của cả nước.

Việt Nam chưa đạt được các mục tiêu Chiến lược quốc gia về Cấp nước và Vệ sinh nông thôn đến năm 2020. Đến cuối năm 2019, tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh là 88,5%, trong đó gần 51% sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT trong khi mục tiêu Chiến lược đến 2020 là tất cả dân cư nông thôn (100%) sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn quốc gia chất lượng theo Quy chuẩn Việt Nam với lượng nước tối thiểu là 60 lit/người/ngày. VPBank dự định tài trợ cho các dự án có mục đích nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng nước sạch cho các khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa tại Việt Nam.

Ngày 31/12/2021 Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 2269/QĐ-TTg về Phê duyệt chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025. Theo đó, Chính phủ Việt Nam đặt ra các mục tiêu phổ cập dịch vụ viễn thông (i) tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; (ii) cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ, gia đình chính sách xã hội và các đối tượng chính sách đặc biệt khác nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

## Chăm sóc sức khỏe cho người dân

Việt Nam được cộng đồng quốc tế đánh giá là điểm sáng trong việc thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ lĩnh vực y tế. Trong giai đoạn 2000–2021, tỷ lệ tử vong mẹ trên 100.000 trẻ sơ sinh đã giảm 3,75 lần; tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi và dưới 1 tuổi giảm xấp xỉ 3 lần; tuổi thọ trung bình cao hơn trung bình thế giới và nhiều nước có mức thu nhập bình quân đầu người tương đương. Trong đại dịch Covid-19, Việt Nam đã ứng phó nhanh và hiệu quả, có sự kết hợp giữa các nguồn lực công và tư nhân, thể hiện qua dữ liệu Việt Nam là quốc gia có số liều vaccine phòng Covid-19 sử dụng và tỷ lệ bao phủ vaccine cao trên thế giới<sup>2</sup>.

Việt Nam cam kết đạt được bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân vào năm 2030 (Chỉ số bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân đạt được là 72% theo đánh giá của WHO năm 2015), đây vẫn là mục tiêu đầy thách thức cho ngành Y tế Việt Nam bởi vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như: (i) tình trạng thiếu thuốc, thiết bị, vật tư y tế, (ii) quá tải xảy ra tại nhiều bệnh viện và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (iii) nhu cầu, kỳ vọng của người dân ngày càng cao hơn vào việc cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng, kịp thời; (iv) vẫn tồn tại khác biệt đáng kể về các chỉ số sức khỏe giữa các khu vực địa lý, nhóm dân tộc và nhóm mức sống.

Tại Việt Nam, nguồn tài chính cho chi tiêu y tế chủ yếu đến từ ngân sách nhà nước và bảo hiểm. Mặc dù nhận được sự ưu tiên của Chính phủ nhưng tốc độ gia tăng ngân sách cho y tế không tăng nhanh bằng tốc độ gia tăng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Do vậy, đẩy mạnh thu hút đầu tư của lĩnh vực tư nhân nhằm hiện đại hóa hệ thống máy móc, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho ngành Y tế là chiến lược quan trọng của Việt Nam trong thời gian tới. Việt Nam khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi, đối xử bình đẳng với hệ thống y tế tư nhân để các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các dịch vụ chăm sóc và nâng cao sức khỏe.

VPBank cam kết tăng cường hỗ trợ tài chính cho các hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe tại Việt Nam, góp phần tăng cường toàn diện, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động, hướng đến một hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của toàn thể nhân dân.

## Giáo dục toàn diện

Theo thống kê năm 2016<sup>3</sup>, Việt Nam có khoảng 6,2 triệu người khuyết tật, chiếm 7,06% dân số từ 2 tuổi trở lên, trong đó có 58% là nữ; 28,3% là trẻ em; gần 29% là người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng. Tính đến cuối năm 2020, đã có gần 3 triệu người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận khuyết tật.

Nhìn chung, hiện có một khoảng cách rất lớn về tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nhóm người khuyết tật và nhóm người không khuyết tật, 83,2% nhóm người không khuyết tật tham gia lực lượng lao động, so với chỉ 32,76% của nhóm người khuyết tật. Đối với độ tuổi từ 18 đến 40 tuổi, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động là 91,8% nhóm người không khuyết tật và chỉ có 46,3% của nhóm người khuyết tật.

Trình độ học vấn rất tương quan với khoảng cách tham gia lực lượng lao động của nhóm người khuyết tật và không khuyết tật, trong đó, sự tham gia lực lượng lao động được định nghĩa là tất cả những người đang làm việc hoặc đang tìm kiếm và sẵn sàng làm việc. Khoảng cách chênh lệch lớn nhất nằm ở nhóm người có trình độ tiểu học vào khoảng 56,84% (81,42% so với 24,58%). Khoảng cách này giảm xuống còn 50,47% đối với những người có trình độ tiểu học và chỉ còn 29,21% đối với những

<sup>2</sup> <https://en.vietnamplus.vn/vietnam-records-high-covid19-vaccination-coverage/235293.vnp>

<sup>3</sup> <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2019/04/Baocao-nguoiikhuyet-tat.pdf>



người có trình độ trung học cơ sở. Đối với nhóm người có trình độ học vấn cao hơn, con số này tăng lên hơn 40% nhưng vẫn thấp hơn đáng kể so với những người không có trình độ học vấn.

Trong bối cảnh kỷ nguyên số, khi cơ hội làm việc truyền thống dần mất đi thì cơ hội học tập, việc làm ngày càng trở nên hạn hẹp đối với trẻ em người dân tộc thiểu số, người khuyết tật. Do vậy Việt Nam cần tăng cường sự hỗ trợ bằng các giải pháp thúc đẩy hơn nữa quyền tiếp cận giáo dục của nhóm người yếu thế để bị tổn thương. Giáo dục, dạy nghề và tạo việc làm có ý nghĩa quan trọng đối với người khuyết tật, giúp họ ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng xã hội.

### Chuyển đổi số để tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính

Bên cạnh mô hình ngân hàng truyền thống, VPBank đặt mục tiêu đưa vào vận hành một ngân hàng số hoàn toàn để tiếp cận hơn 70% dân số chưa sử dụng dịch vụ ngân hàng tại Việt Nam. Trong 3 năm qua, VPBank đã phát triển một hệ sinh thái số gồm các siêu ứng dụng và nền tảng hướng đến nhiều phân khúc khách hàng khác nhau, không chỉ để ứng phó với tác động của đại dịch Covid-19 mà còn giúp tập khách hàng lớn nhất của mình - MSMEs và phân khúc tài chính tiêu dùng - tiết kiệm phí giao dịch, giảm thời gian và công sức dành cho giao dịch, đồng thời tiếp cận thông tin và cơ hội học tập để nâng cao hiểu biết về tài chính. Đến cuối năm 2021, 90% danh mục bán lẻ tín chấp bao gồm 100% khách hàng hộ gia đình và 75% danh mục cho vay mua ô tô được giải ngân qua các nền tảng số. Các nền tảng số đang phát triển của VPBank bao gồm:

- Ứng dụng vay tiêu dùng tự động đầu tiên tại Việt Nam với thời gian xác thực khách hàng và phê duyệt khoản vay chỉ trong 15 phút. Năm 2021, hơn 10.000 khoản vay được phê duyệt mỗi tháng trên \$nap. \$nap đã tạo ra những cơ hội cho người dân ở nông thôn mà phần lớn không sử dụng dịch vụ ngân hàng do những hạn chế của mô hình ngân hàng truyền thống được tiếp cận với các dịch vụ tài chính cơ bản.
- Ra mắt vào năm 2018, SME Connect là một công cụ chẩn đoán kinh doanh và nền tảng đào tạo dành cho khách hàng SME của VPBank. Các doanh nghiệp SME có thể đăng ký trên nền tảng này để tải lên thông tin của họ, trao đổi kinh nghiệm kinh doanh và tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh với các bên khác. Khách hàng cũng có thể sử dụng công cụ tư vấn chẩn đoán để đánh giá hoạt động kinh doanh của mình từ 6 khía cạnh: Lãnh đạo, Mô hình kinh doanh, Vận hành, Hoạt động tài chính, Hệ Thống và Quy trình; và Nguồn nhân lực.
- Ứng dụng cho vay dành cho khách hàng SME muốn mua ô tô phục vụ mục đích kinh doanh. Tổng thời gian từ khi đăng ký khoản vay đến khi giải ngân khoản vay có thể chỉ trong vòng 4 giờ.

## 4

## TỔNG QUAN VỀ KHUNG TÀI CHÍNH XÃ HỘI

Khung tài chính xã hội của VPBank được thiết lập phù hợp với Nguyên tắc trái phiếu xã hội của ICMA (2022) và LMA, APLMA và Nguyên tắc cho vay xã hội của LSTA (2021) và sẽ nhất quán với bốn thành phần cốt lõi của hai nguyên tắc này, tức là (i) Mục đích sử dụng vốn vay, (ii) Quy trình Đánh giá và Lựa chọn Dự án, (iii) Quản lý sử dụng vốn vay và (iv) Báo cáo.



Khung này được ban hành với mục tiêu cho phép VPBank phát hành các công cụ tài chính bao gồm các khoản vay, trái phiếu, phát hành riêng lẻ và các giao dịch tài trợ thương mại (bao gồm thư tín dụng, bảo lãnh, v.v.) ("Công cụ tài chính xã hội") sẽ được sử dụng riêng để tài trợ mới hoặc tái cấp vốn cho các Dự án xã hội đủ điều kiện.

VPBank và/hoặc các công ty con của VPBank có thể phát hành các Công cụ Tài chính Xã hội theo Khung này.

### a. Mục đích sử dụng vốn vay

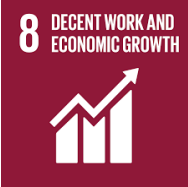


Số tiền vay ròng từ mỗi Công cụ Tài chính Xã hội sẽ được sử dụng riêng để tài trợ một phần cho dự án mới hoặc tái tài trợ một phần cho các tài sản tài chính xã hội/các khoản tài trợ hiện có cho khách hàng của VPBank miễn là các dự án này đáp ứng Tiêu chí đủ điều kiện được nêu trong bảng dưới đây. Điều này sẽ giúp VPBank đạt được một hoặc nhiều mục tiêu tài trợ xã hội nêu tại mục 3 ở trên.



VPBank chấp nhận tái tài trợ cho các dự án được thực hiện trong vòng 3 năm trước ngày VPBank nhận nguồn vốn từ mỗi Công cụ Tài chính Xã hội.

Dự án xã hội đủ điều kiện	Tiêu chí đủ điều kiện	Đối tượng hưởng lợi	Tính phù hợp với các Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) của Liên Hợp Quốc
<p><b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b></p> <p>1) Dịch vụ tài chính</p> <p>2) Tạo công ăn việc làm</p> <p>3) Nâng cao kinh tế xã hội và trao quyền</p>	<p>Số vốn vay sẽ được phân bổ cho việc phát triển, phân phối và mở rộng các sản phẩm và dịch vụ tài chính cho khách hàng MSMEs<sup>4</sup> và các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ<sup>5</sup></p> <p>Số vốn vay sẽ được phân bổ cho việc phát triển, phân phối và mở rộng các dịch vụ kỹ thuật số nhằm tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính cho các doanh nghiệp MSME</p>	Doanh nghiệp MSMEs nói chung và các MSMEs do phụ nữ làm chủ	 <p><b>SDG 1.4:</b> Đến năm 2030, đảm bảo rằng tất cả mọi người, đặc biệt là người nghèo và dễ bị tổn thương, có quyền bình đẳng với các nguồn lực kinh tế, quyền tiếp cận với các dịch vụ cơ bản, quyền sở hữu và quyền sử dụng đất đai cũng như quyền đối với các tài sản khác, quyền thừa kế, quyền đối với tài nguyên thiên nhiên, phù hợp với công nghệ mới và các dịch vụ tài chính bao gồm cả tài chính vi mô</p>  <p><b>SDG 5.1:</b> Chấm dứt các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ và trẻ em gái ở mọi nơi</p> <p><b>SDG 5.5:</b> Đảm bảo sự tham gia đầy đủ của phụ nữ</p>

<sup>4</sup> Được định nghĩa tại Phụ lục B

<sup>5</sup> Được định nghĩa tại Phụ lục B

			<p>và có hiệu quả của phụ nữ và cơ hội bình đẳng trong lãnh đạo ở các cấp đóng vai trò quyết định trong đời sống chính trị, kinh tế, và xã hội</p>  <p><b>SDG 8.3:</b> Thúc đẩy các chính sách định hướng phát triển để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, tạo việc làm bền vững, tinh thần làm chủ doanh nghiệp, sự sáng tạo và sự đổi mới, khuyến khích hợp thức hóa và phát triển các các doanh nghiệp vi mô, nhỏ và vừa thông qua tiếp cận các dịch vụ tài chính</p> <p><b>SDG 8.6:</b> Đến năm 2020 giảm đáng kể tỷ lệ thanh niên không có việc làm, giáo dục và đào tạo</p>  <p><b>SDG 9.3:</b> Tăng sự tiếp cận công nghiệp của các doanh nghiệp quy mô nhỏ, đặc biệt là ở các nước đang phát triển bằng các dịch vụ tài chính bao gồm cả tín dụng bình dân và quá trình hội nhập vào các chuỗi giá trị và thị trường</p>
<p><b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b> Chăm sóc sức khỏe</p>	<p>Số vốn vay có thể được phân bổ cho các cơ sở y tế và bệnh viện nhằm mở rộng khả năng tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện, đảm bảo cuộc sống lành mạnh và thúc đẩy phúc lợi bao gồm các chi phí liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở rộng phạm vi phổ cập chăm sóc sức khỏe toàn dân,</li> </ul>	<p>Tăng cường chăm sóc sức khỏe toàn dân</p>	 <p><b>SDG 3.C:</b> Tăng cường đáng kể tài chính y tế cho</p>

	<p>bao gồm khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu có chất lượng và tiếp cận với các loại thuốc và vắc xin thiết yếu an toàn, hiệu quả, chất lượng và giá cả phải chăng cho tất cả mọi người</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tài trợ cho y tế và tuyển dụng, phát triển, đào tạo và duy trì nhân lực y tế</li> <li>- Cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe bao gồm đất đai và các tòa nhà cũng như việc cải tạo, nâng cấp tài sản và các trang thiết bị liên quan</li> <li>- Máy móc, thiết bị y tế, cơ sở hạ tầng và phần mềm số liên quan</li> <li>- Phương tiện liên quan đến việc chăm sóc sức khỏe</li> </ul>		<p>việc tuyển dụng, đào tạo, phát triển và duy trì nhân lực y tế ở các nước đang phát triển, đặc biệt là ở các nước đang phát triển và các quốc đảo nhỏ đang phát triển</p>
<p><b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b> <i>Giáo dục và đào tạo nghề</i></p>	<p>Số vốn vay có thể được phân bổ cho các cơ sở giáo dục công lập, trường học và cơ sở dạy nghề và các tổ chức cung cấp và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người, bao gồm cả các chi phí liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp giáo dục mầm non, tiểu học, trung học và dạy nghề với giá cả phải chăng và chất lượng</li> <li>- Bảo trì và nâng cấp các cơ sở giáo dục dành cho trẻ em và người khuyết tật</li> <li>- Cung cấp giáo viên, đào tạo giáo viên và tài liệu</li> </ul>	<p>Thúc đẩy giáo dục toàn diện cho trẻ em và người khuyết tật</p>	 <p><b>SDG 4.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo rằng tất cả các trẻ em gái và trẻ em trai hoàn thành giáo dục tiểu học và trung học miễn phí, công bằng và chất lượng, có kết quả học tập phù hợp và hiệu quả</p>
<p><b>Nhà ở xã hội</b></p>	<p>Số vốn vay có thể được phân bổ cho người mua nhà hoặc nhà cung cấp dịch vụ tài chính cho phép tiếp cận nhà ở đối với những người mua chưa đủ nhu cầu bao gồm cả các chi phí liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho vay thế chấp đối với những người mua chưa được phục vụ</li> <li>- Cung cấp các khoản vay để cải thiện nhà ở cho những chủ nhà chưa được phục vụ</li> </ul>	<p>Những người mua nhà không được đáp ứng<sup>6</sup></p>	 <p><b>SDG 11.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo khả năng tiếp cận nhà ở và dịch vụ cơ bản phù hợp, an toàn và trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người, và nâng cấp các khu ổ chuột</p>

<sup>6</sup> Đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi về nhà ở xã hội được xác định căn cứ theo quy định của Luật Nhà ở năm 2014 số 65/2014/QH13 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Xem Phụ lục C

<p><b>Cơ sở hạ tầng cơ bản với giá cả phải chăng</b></p> <p>1) Nước uống sạch / Vệ sinh</p> <p>2) Giao thông</p> <p>3) Viễn thông</p>	<p>Số vốn vay có thể được phân bổ cho các công ty và tổ chức mở rộng quyền tiếp cận cơ sở hạ tầng cơ bản và thiết yếu liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp khả năng tiếp cận các công trình vệ sinh và nước sạch an toàn và giá cả phải chăng</li> <li>- Phát triển hệ thống giao thông và cơ sở hạ tầng liên quan ở các khu vực chưa được phục vụ</li> <li>- Phát triển mạng viễn thông và cơ sở hạ tầng liên quan ở các khu vực chưa được phục vụ</li> </ul>	<p>Hỗ trợ cơ sở hạ tầng bền vững ở các khu vực chưa được phục vụ nhằm giải quyết các nhu cầu về nước, vệ sinh và kết nối viễn thông</p>	<div data-bbox="1129 215 1310 389" data-label="Image"> </div> <p><b>SDG 6.1:</b> Đến năm 2030, tất cả mọi người được tiếp cận một cách phổ cập và công bằng với nguồn nước uống an toàn và nằm trong khả năng chi trả</p> <p><b>SDG 6.A:</b> Đến năm 2030, mở rộng hợp tác quốc tế, xây dựng năng lực hỗ trợ về nước cho các nước đang phát triển và các hoạt động, chương trình liên quan đến vệ sinh môi trường, bao gồm khai thác nước, khử muối, tiết kiệm nước, xử lý nước thải, tái chế và tái sử dụng công nghệ</p> <div data-bbox="1129 1021 1310 1196" data-label="Image"> </div> <p><b>SDG 7.1:</b> Đến năm 2030 đảm bảo quyền tiếp cận phổ cập tới các dịch vụ năng lượng đáng tin cậy, và hiện đại, trong khả năng chi trả</p> <div data-bbox="1129 1424 1310 1599" data-label="Image"> </div> <p><b>SDG 11.2:</b> Đến năm 2030, cung cấp quyền tiếp cận hệ thống giao thông an toàn, trong khả năng chi trả, dễ tiếp cận và bền vững cho tất cả mọi người; cải thiện an toàn đường bộ, đặc biệt là bằng cách mở rộng giao thông công cộng, đặc biệt chú ý đến nhu cầu của những người dễ bị tổn thương, phụ nữ, trẻ em,</p>
---	--	---	--

			người khuyết tật và người cao tuổi
--	--	--	------------------------------------

### Tiêu chí loại trừ

VPBank đồng ý rằng các nguyên tắc tài chính bền vững là tiền đề cơ bản để quản lý tốt hơn các rủi ro môi trường - xã hội trong danh mục đầu tư cũng như khám phá các cơ hội kinh doanh mới. Về vấn đề này, VPBank sẽ không cố ý phân bổ nguồn tài trợ cho bất kỳ dự án nào có các tiêu chí loại trừ sau:

- Các hoạt động có thể mang lại các tác động xã hội tiêu cực
- Các hoạt động trái với chính sách MTXH của VPBank
- Các tổ chức không tuân thủ các quy định về việc làm tại địa phương
- Các hoạt động có thể liên quan đến các hoạt động bị loại trừ<sup>7</sup>

### b. Quy trình đánh giá và lựa chọn dự án

Việc đánh giá và lựa chọn các dự án sẽ nhận được khoản tiền vay từ mỗi Công cụ tài chính xã hội sẽ dựa trên sự cân bằng giữa rủi ro MTXH, lợi ích tài chính và mức độ đóng góp cho các mục tiêu xã hội nêu trong phần 3. Để đạt được mục tiêu này, VPBank sẽ:

- Tích hợp việc đánh giá và lựa chọn dự án của từng khoản vay xã hội vào các chương trình quản trị rủi ro và kinh doanh của VPBank
- Cung cấp hướng dẫn cho nhân viên của VPBank xác định và đánh giá các rủi ro liên quan trong hoạt động tín dụng của VPBank trên cơ sở tuân thủ pháp luật quốc gia và các cam kết quốc tế
- Đảm bảo cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính xã hội cho những khách hàng đã được kiểm soát đầy đủ các rủi ro MTXH trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại
- Hỗ trợ khách hàng xác định các cơ hội dự án xã hội phù hợp với tiêu chí của Dự án xã hội đủ điều kiện được liệt kê trong phần 3.
- Tiếp cận từng bước hợp tác với Chính phủ và các Tổ chức quốc tế để phát triển các sản phẩm và dịch vụ tài chính xã hội nhằm hỗ trợ, thúc đẩy bảo vệ môi trường và nâng cao trách nhiệm xã hội trong sản xuất, thương mại và dịch vụ của khách hàng.

Quá trình đánh giá và lựa chọn dự án bao gồm ba bước chính:

- I. Áp dụng các Tiêu chí loại trừ
- II. Áp dụng Hệ thống Quản trị Rủi ro Môi trường & Xã hội
- III. Áp dụng các tiêu chí đủ điều kiện cụ thể để lựa chọn các Dự án tài chính xã hội

### Quy trình lựa chọn dự án

Đối với quá trình lựa chọn và phê duyệt dự án, VPBank sẽ áp dụng các quy định sau

1. Khi đánh giá bất kỳ tài sản tài trợ xã hội tiềm năng nào, các Giám đốc Quan hệ khách hàng trong từng mảng kinh doanh sẽ tiến hành sàng lọc ban đầu để xác định xem tài sản đó có đáp ứng Tiêu chí đủ điều kiện của Dự án tài chính xã hội hay không, dự án phải đáp ứng các yêu cầu MTXH nội bộ của VPBank và không nằm trong các tiêu chí loại trừ. Các tài sản đáp ứng những

<sup>7</sup> Xem tại Phụ lục A – Các hoạt động bị loại trừ

sàng lọc ban đầu này sẽ được chuyển qua quy trình phê duyệt với Hội đồng tín dụng của VPBank và các Chuyên gia MTXH.

**Hội đồng tín dụng:** Được thành lập nhằm thực hiện việc phê duyệt cấp tín dụng và hạn mức giao dịch cho khách hàng tại VPBank. Các thành viên bao gồm:

- Chủ tịch: là chuyên gia phê duyệt do Hội đồng quản trị bổ nhiệm
- Thư ký Hội đồng tín dụng: là cán bộ cấp cao thực Phòng Tái thẩm định thuộc Khối Tín dụng
- Các Thành viên: là các chuyên gia phê duyệt khác, đại diện Khối Quản trị rủi ro, các Khối Kinh doanh và các đơn vị liên quan

**Chuyên gia MTXH:** Các cán bộ có chuyên môn về môi trường và xã hội và chịu trách nhiệm đánh giá rủi ro MTXH tiềm ẩn cao của các đề nghị cấp tín dụng.

2. Là một phần của quá trình phê duyệt, Hội đồng tín dụng cũng sẽ đảm bảo rằng các tài sản sẽ đáp ứng các tiêu chí khác nhau được đặt ra trong các chương trình tài chính xã hội có liên quan, ví dụ: đáp ứng các tiêu chí nâng cao để cho vay đối với phân khúc doanh nghiệp có phụ nữ làm chủ, v.v.
3. Các tài sản tài chính xã hội đã được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền sẽ được đánh dấu để theo dõi và giám sát.

### c. Quản lý sử dụng vốn vay

Việc phân bổ vốn vay từ Khoản vay Tài chính xã hội sẽ được VPBank theo dõi một cách phù hợp thông qua hệ thống được quản lý bởi Phòng Quản lý Bảng cân đối kế toán (BSM) thuộc Trung tâm Quản lý Tài sản Nợ-Có. Phòng BSM sẽ luôn cập nhật tình trạng quỹ vốn vay và tình hình sử dụng vốn vay. Theo yêu cầu của các Đối tác cho vay, VPBank sẽ trích xuất các báo cáo từ hệ thống về tình hình mới nhất của việc sử dụng vốn vay từ các công cụ tài chính xã hội và nguồn vốn phân bổ cho các Dự án tài chính xã hội đủ điều kiện.

VPBank dự kiến phân bổ nguồn vốn vay cho các dự án đủ điều kiện được thực hiện trong vòng 36 tháng kể từ ngày nhận nguồn vốn vay. Đối với những phần vốn vay chưa được phân bổ, VPBank có thể tạm thời đặt vốn vay ở dạng tiền gửi hoặc chuyển vào các công cụ chất lượng cao tùy theo chiến lược quản lý thanh khoản của Ngân hàng.

Nếu tài sản nhận vốn vay không còn đáp ứng các tiêu chí đủ điều kiện hoặc dự án hoặc tài sản cơ sở bị thoái vốn hoặc không còn tồn tại, VPBank sẽ thực hiện ghi Có lại một khoản tiền tương ứng vào quỹ vốn vay tài chính xã hội.

VPBank sẽ phân công một bộ phận chuyên trách để cập nhật bất kỳ sự thay đổi nào trong Danh mục tài chính xã hội cũng như cập nhật lưu trữ thông tin về các tài sản tài chính xã hội được nhận tài trợ từ nguồn vốn vay.

### d. Báo cáo

VPBank cam kết sẽ gửi cho tất cả các Đối tác cho vay một bản Báo Cáo Tác Động Thường niên liệt kê các Tài sản sử dụng vốn vay (bao gồm số tiền được phân bổ cho từng dự án và mô tả dự án) và tác động môi trường ước tính theo từng loại mục đích sử dụng vốn, và Báo cáo sau tác động nếu tác động đã đạt được có thể được đo lường một cách có ý nghĩa. Báo cáo sẽ được gửi cho các Đối tác cho vay sau một năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên Khoản vay/Trái phiếu và sau đó

mỗi năm một lần. Bên cạnh đó, những báo cáo này sẽ được công bố dưới dạng một báo cáo riêng về Tài chính bền vững hoặc là một phần trong Báo cáo thường niên của VPBank.

### Báo cáo phân bổ

VPBank dự kiến sẽ báo cáo việc phân bổ số tiền vay từ mỗi Công cụ tài chính xã hội, ở cả cấp độ dự án lẫn danh mục đầu tư, trong vòng một năm kể từ khi phát hành và sẽ thực hiện hàng năm cho đến khi đáo hạn khoản vay/trái phiếu xã hội. Báo cáo sẽ bao gồm tối thiểu những thông tin sau:

- i. Tổng số vốn vay được phân bổ cho các Danh mục dự án xã hội đủ điều kiện khác nhau
- ii. Số vốn vay chưa được phân bổ
- iii. Tỷ lệ số vốn vay được phân bổ cho các khoản đầu tư mới và các dự án sẵn có được tái tài trợ

### Báo cáo Tác động

Vào thời điểm thích hợp, VPBank sẽ báo cáo tác động các chỉ số xã hội theo từng dự án hoặc theo các cấp danh mục cho vay trong trường hợp bảo mật, hạn chế báo cáo ở cấp dự án.

Tùy thuộc vào bản chất của Tài sản xã hội đủ điều kiện và thông tin có sẵn, thông tin sau sẽ phải được trình bày cho từng danh mục tương ứng trong Báo cáo.

- i. Các mục tiêu liên quan đến Mục tiêu phát triển bền vững của từng loại cho vay xã hội
- ii. Phân tích khoản vay xã hội theo bản chất của nguồn tài trợ
- iii. Phân bổ khoản vay xã hội theo ngành

Danh mục tài sản xã hội đủ điều kiện	Các chỉ số tác động
<b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b> Dịch vụ tài chính	- Số lượng khoản vay giải ngân cho doanh nghiệp SMEs - Số lượng khoản vay giải ngân cho doanh nghiệp nữ chủ - Số lượng khoản vay giải ngân cho doanh nghiệp siêu nhỏ - Số lượng việc làm được tạo ra từ dự án - Số lượng việc làm được tạo ra cho phụ nữ
<b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b> Chăm sóc sức khỏe	- Số lượng người dân được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe
<b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b> Giáo dục và đào tạo nghề	- Số lượng học sinh được đào tạo - Số lượng giáo viên được đào tạo
<b>Nhà ở xã hội</b>	- Số lượng khoản vay giải ngân cho dự án nhà ở xã hội
<b>Cơ sở hạ tầng cơ bản với giá cả phải chăng</b>	- Số lượng người dân được tiếp cận với dịch vụ viễn thông ở nông thôn - Số lượng người dân được tiếp cận với nước sạch - Số lượng người dân được tiếp cận với hệ thống giao thông công cộng - Những sản phẩm vệ sinh được cung cấp



## e. Đánh giá độc lập

### Ý kiến của Bên thứ hai

Khung Tài chính Xã hội đã được kiểm toán bởi Sustainalytics, một nhà cung cấp độc lập về nghiên cứu, phân tích và dịch vụ bền vững cho các nhà đầu tư và các tổ chức tài chính khác trên toàn cầu, người đã đưa ra ý kiến của bên thứ hai về khuôn khổ này. Ý kiến bên thứ hai của Sustainalytics sẽ được công bố trên website của VPBank<sup>8</sup>.

## 5 / PHỤ LỤC A – CÁC TIÊU CHÍ LOẠI TRỪ

Các tài sản mà có kế hoạch kinh doanh, ngành nghề kinh doanh tham gia vào bất kỳ hoạt động nào sau đây đều không đủ điều kiện được coi là Dự án tài chính xã hội

1. Sản xuất hoặc kinh doanh bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào vi phạm pháp luật Việt Nam hoặc quy định, công ước, hiệp định quốc tế hoặc chịu các lệnh cấm/ lệnh loại bỏ từng phần quốc tế như các sản phẩm được phẩm nguy hại, thuốc trừ sâu/ thuốc diệt cỏ, hóa chất, các chất làm suy giảm tầng ozone, PCBs, động vật hoang dã hoặc các sản phẩm được quy định theo Công ước về thương mại quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES)<sup>9</sup>.
2. Các lĩnh vực/hoạt động được liệt kê dưới đây, trong trường hợp doanh thu từ sản xuất, kinh doanh của Khách hàng đối với các lĩnh vực/hoạt động này tại năm liền kể trước đó (hoặc xét theo kế hoạch/phương án đầu tư trong trường hợp chưa đi vào hoạt động) bằng hoặc lớn hơn 10% so với tổng doanh thu của cả năm:
  - a. Sản xuất hoặc kinh doanh vũ khí và đạn dược.
  - b. Sản xuất hoặc kinh doanh đồ uống có cồn (trừ bia và rượu vang).
  - c. Kinh doanh sòng bài, đánh bạc và các hoạt động tương tự.
  - d. Sản xuất và/hoặc kinh doanh sản phẩm thuốc lá (trường hợp đề xuất cấp tín dụng của Khách hàng vẫn nằm trong Hạn mức phê duyệt áp dụng đối với nhóm Khách hàng này sẽ không bị áp dụng điều kiện hạn chế này).
3. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh văn hóa phẩm khiêu dâm và/hoặc mại dâm.
4. Các hoạt động phân biệt chủng tộc và/hoặc truyền thông chống dân chủ.
5. Sản xuất hoặc kinh doanh vật liệu phóng xạ. Không áp dụng đối với các thiết bị y tế, các thiết bị giám sát (đo lường) chất lượng và bất kỳ nguồn thiết bị nào được đánh giá là có nguồn phóng xạ không đáng kể hoặc được che chắn đầy đủ (đầy đủ che chắn để kiểm soát phơi nhiễm phóng xạ)<sup>10</sup>.

<sup>8</sup> <https://www.vpbank.com.vn/en/ve-chung-toi/phat-trien-ben-vung>

<sup>9</sup> Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra theo danh sách các sản phẩm được phẩm bị cấm, thuốc trừ sâu/ thuốc diệt cỏ, các chất làm suy giảm tầng ozone, PCBs hoặc động vật hoang dã hoặc các sản phẩm được quy định theo công ước CITES tại danh sách cấm chi tiết do Phòng MTXH cung cấp từng thời kỳ.

<sup>10</sup> Các thiết bị y tế, các thiết bị giám sát (đo lường) chất lượng và bất kỳ nguồn thiết bị được đánh giá là không đáng kể theo quy định tại Khoản 23, Điều 3, Luật năng lượng hạt nhân 18/2008/QH12 (các thiết bị nằm trong diện được miễn trừ khai báo) hoặc các thiết bị được che chắn vừa đủ (đầy đủ che chắn để kiểm soát phơi nhiễm phóng xạ) đã được Cơ quan nhà nước xác nhận khai báo, cấp phép.

6. Sản xuất hoặc kinh doanh các vật liệu amiăng dạng thô không được kết dính<sup>11</sup>. Quy định này không áp dụng đối với việc kinh doanh và sử dụng các tấm xi măng amiăng được kết dính có hàm lượng amiăng dưới 20%.
7. Phương pháp đánh bắt thủy sản không bền vững (ví dụ: đánh bắt cá bằng vật liệu nổ và đánh bắt cá bằng lưới trôi ở vùng biển có chiều dài lưới lớn hơn 2,5km).
8. Buôn bán chất thải và phế liệu xuyên biên giới, trừ các trường hợp tuân thủ Công ước Basel và các quy định liên quan.
9. Sản xuất hoặc các dịch vụ có sử dụng lao động cưỡng bức<sup>12</sup> hoặc sử dụng lao động có hại ở trẻ em<sup>13</sup>.
10. Khai thác gỗ thương mại trong rừng nhiệt đới ẩm nguyên sinh để sử dụng.
11. Phá hủy<sup>14</sup> các khu vực Giá trị Bảo tồn Cao<sup>15</sup> (bao gồm các Di sản Thế giới được UNESCO công nhận, Khu bảo tồn cho các loài bị đe dọa theo IUCN, Khu bảo tồn các vùng đất ngập nước theo Ramsar v.v).
12. Sản xuất hoặc kinh doanh gỗ hoặc các sản phẩm lâm nghiệp khác mà không được khai thác từ các khu rừng được quản lý bền vững<sup>16</sup>.
13. Dự án điện than mới hoặc hoạt động của các nhà máy điện than hiện hữu<sup>17</sup>.
14. Dự án thủy điện có công suất lớn theo định nghĩa của Ủy ban thế giới về Đập thủy lợi – World Commission on Dams (bao gồm các đập thủy điện có chiều cao tính từ mặt nền đến đỉnh từ 15 mét trở lên hoặc chiều cao từ 5-15 mét nhưng có thể tích hồ chứa lớn hơn 3 triệu mét khối).
15. Khai thác than hoặc các dịch vụ, cơ sở hạ tầng dành riêng phục vụ hoạt động khai thác than.
16. Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.

Mục đích của đề xuất cấp tín dụng cho dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các khách hàng vi mô<sup>18</sup> sẽ áp dụng theo danh mục không cấp tín dụng thuộc Mục I và các danh mục dưới đây:

1. Sản xuất, kinh doanh, tàng trữ hoặc vận chuyển khối lượng lớn các chất hóa học nguy hiểm,

<sup>11</sup> Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra theo Danh sách vật liệu amiăng cấm nhập khẩu, sử dụng và Công nghệ sản xuất xi măng và vật liệu xây dựng cấm chuyển giao tại Việt Nam do VPBank tổng hợp.

<sup>12</sup> Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc: có nghĩa là mọi công việc hoặc dịch vụ mà một người bị ép buộc phải làm dưới sự đe dọa về bất kỳ hình phạt nào và bản thân người đó không tự nguyện làm. Cụm từ "lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc" không bao gồm các trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều 2 Công ước số 29 của ILO về Lao động cưỡng bức, 1930.

<sup>13</sup> Lao động có hại ở trẻ em: Là hoạt động sử dụng lao động trẻ em để khai thác vì lợi ích kinh tế hoặc là các hoạt động có thể gây tác động xấu đến việc giáo dục của trẻ em, làm hại đến sức khỏe, thể chất, tinh thần, đạo đức, phát triển xã hội của trẻ em. Chỉ có thể tuyển dụng cá nhân ít nhất 14 tuổi, như được định nghĩa theo Điều 2 Công ước số 138 của ILO về Độ tuổi tối thiểu, trừ khi luật pháp địa phương quy định đi học bắt buộc hoặc độ tuổi tối thiểu để làm việc. Trong trường hợp này độ tuổi quy định cao hơn sẽ được áp dụng.

<sup>14</sup> Phá hủy có nghĩa là: (1) loại bỏ hoặc làm giảm nghiêm trọng tính toàn vẹn của một khu vực gây ra bởi sự thay đổi lớn, lâu dài trong sử dụng đất hoặc nước; hoặc (2) điều chỉnh môi trường sống theo cách mà khả năng của duy trì vai trò của khu vực bị mất đi.

<sup>15</sup> Khu vực Giá trị Bảo tồn Cao là những khu vực được xác định là môi trường sống tự nhiên trong đó các giá trị bảo tồn này được coi là có ý nghĩa nổi bật hoặc có tầm quan trọng. Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra theo Danh sách các khu bảo tồn tại Việt Nam do VPBank tổng hợp.

<sup>16</sup> Đáp ứng yêu cầu về khai thác gỗ theo khoản 1, Điều 2 Thông tư 21/2016/TT-BNNPTNT và Khoản 1, Khoản 2, Điều 11, Quyết định số 49/2016/QĐ-TTg và yêu cầu về khai thác lâm sản ngoài gỗ theo Điều 10 và Điều 11 Thông tư 21/2016/TT-BNNPTNT.

<sup>17</sup> Áp dụng đối với các khoản tài trợ trung, dài hạn. Khách hàng có nhu cầu vay vốn lưu động được xem xét cấp tín dụng tùy từng trường hợp khi không kéo dài tuổi thọ của dự án hoặc mở rộng công suất dự án. Đồng thời có lộ trình áp dụng công nghệ giảm phát thải khí nhà kính (bao gồm thu giữ carbon, khử lưu huỳnh trong khí thải, thay thế nhiên liệu than bằng nhiên liệu bền vững hơn hoặc chuyển đổi sang đầu tư năng lượng tái tạo v.v.).

<sup>18</sup> Là khách hàng có doanh thu dưới một trăm nghìn đô la Mỹ (US\$100.000) hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương tại thời điểm xét duyệt và nộp hồ sơ xin cấp tín dụng hoặc được cấp tín dụng dưới mười nghìn đô la Mỹ (US\$10.000) hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương.

hoặc sử dụng số lượng lớn các chất hóa học nguy hiểm vào mục đích thương mại. Các chất hóa học nguy hiểm bao gồm xăng, dầu hỏa (kerosene) và các sản phẩm dầu mỏ khác.

2. Sản xuất hoặc có các hoạt động ảnh hưởng đến các vùng đất thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng theo luật định của người dân bản địa mà không có sự đồng thuận đầy đủ bằng văn bản của những người dân bản địa.

## 6 / PHỤ LỤC B – ĐỊNH NGHĨA

	<b>Định nghĩa của VPBank</b>
<b>Khách hàng doanh nghiệp siêu nhỏ, vừa và nhỏ (MSME)</b>	A. Bất kỳ doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa được tổ chức và tồn tại theo pháp luật Việt Nam: <ol style="list-style-type: none"> <li>i. có hơn 50% cổ phần thuộc sở hữu của khu vực tư nhân</li> <li>ii. không phải là bên liên quan hay chi nhánh của VPBank</li> <li>iii. đồng thời không kinh doanh và hoạt động chủ yếu tại VPBank</li> <li>iv. đáp ứng một trong hai mục sau:                             <ol style="list-style-type: none"> <li>a. vay từ VPBank số tiền gốc ban đầu từ 5.000 đến 1.000.000 đô la Mỹ hoặc</li> <li>b. đáp ứng hai trong ba tiêu chí sau:                                     <ol style="list-style-type: none"> <li>i. có từ 10 đến 300 nhân viên</li> <li>ii. có tổng tài sản từ 100.000 đến 15.000.000 đô la Mỹ; và</li> <li>iii. có doanh thu hàng năm từ trên 100.000 đến 15.000.000 đô la Mỹ.</li> </ol> </li> </ol> </li> </ol> B. Bất kỳ các nhận nào cư trú tại Việt Nam đại diện cho bất kỳ pháp nhân nào đáp ứng các tiêu chí trên
<b>Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (WE)</b>	Bất kỳ doanh nghiệp MSME nào (như mô tả ở trên): <ol style="list-style-type: none"> <li>A. có 51% cổ phần được sở hữu bởi một hoặc nhiều người phụ nữ</li> <li>B. có:                             <ol style="list-style-type: none"> <li>i. ít nhất 20% vốn cổ phần thuộc sở hữu bởi một hoặc nhiều người phụ nữ</li> <li>ii. giám đốc điều hành cao cấp nhất hoặc cao cấp thứ hai là phụ nữ; và</li> <li>iii. nếu có hội đồng quản trị ít nhất 30% thành viên hội đồng quản trị là phụ nữ hoặc nếu không có hội đồng quản trị tỷ lệ phụ nữ trong ban quản lý cấp cao đạt hơn 30%</li> </ol> </li> </ol>
<b>Chuẩn nghèo</b>	Theo Nghị định 07/2021/NĐ-CP về Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025, những định nghĩa sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>A. Chuẩn hộ nghèo                             <ol style="list-style-type: none"> <li>i. Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên</li> <li>ii. Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên</li> </ol> </li> <li>B. Chuẩn hộ cận nghèo                             <ol style="list-style-type: none"> <li>i. Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản</li> <li>ii. Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản</li> </ol> </li> </ol>

	<p>C. Mức thu nhập thấp: Là những cá nhân có tổng thu nhập không đạt mức phải đóng thuế thu nhập cá nhân (11 triệu đồng/tháng) (Theo Nghị Quyết số 954/2020/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội)</p> <p>** Danh sách những chỉ số về mức độ thiếu hụt khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khả năng tiếp cận việc làm: có ít nhất 1 người thất nghiệp hoặc không có hợp đồng lao động</li> <li>2. Số người phụ thuộc: trên 50% tổng số thành viên trong gia đình</li> <li>3. Chế độ dinh dưỡng: có ít nhất 1 trẻ em dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao hoặc cân nặng</li> <li>4. Trình độ học vấn của người lớn: có ít nhất 1 người từ 16-20 tuổi không tham gia các khóa đào tạo hoặc cấp bằng, chứng chỉ phù hợp với lứa tuổi tương ứng.</li> <li>5. Việc đi học của trẻ em: có ít nhất 1 trẻ từ 3-16 tuổi không đăng ký đi học đúng độ tuổi</li> <li>6. Bảo hiểm sức khỏe: có ít nhất một người không có thẻ Bảo hiểm y tế</li> <li>7. Chất lượng nhà ở: sống trong nhà/căn hộ xây từ cá vật liệu không bền</li> <li>8. Mật độ: ít hơn 8m<sup>2</sup>/người</li> <li>9. Thiếu nhà vệ sinh hợp tiêu chuẩn</li> <li>10. Không được tiếp cận với nguồn nước dân dụng</li> <li>11. Dịch vụ viễn thông: không có thành viên trong gia đình sử dụng internet</li> <li>12. Tài sản để phục vụ việc tiếp cận thông tin: không có tivi, đài, máy vi tính, điện thoại, v.v...</li> </ol>
<b>Người khuyết tật</b>	Là những người có Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật

## 7

**PHỤ LỤC C – DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHO VAY NHÀ Ở XÃ HỘI**

1. Hộ gia đình chuẩn nghèo hoặc cận nghèo ở vùng nông thôn
2. Hộ gia đình nông thôn thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thảm họa thiên nhiên và biến đổi khí hậu
3. Cá nhân thu nhập thấp, chuẩn nghèo hoặc cận nghèo ở khu vực thành thị;
4. Người lao động làm việc ở những doanh nghiệp nằm trong và ngoài các khu công nghiệp
5. Hộ gia đình và cá nhân bị thu hồi đất, giải phóng mặt bằng theo quy định của Nhà nước mà không được bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

## 8

**MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM**

Các thông tin và quan điểm trong Khung Tài chính Xã hội này được cung cấp vào ngày ban hành tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. VPBank không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với việc cập nhật hoặc sửa đổi các tuyên bố này, bất kể những tuyên bố đó có bị ảnh hưởng do thông tin mới, các sự kiện trong tương lai hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác.

Khung Tài chính Xã hội này được đưa ra chỉ với mục đích cung cấp thông tin và không cấu thành, hoặc là một phần của bất kỳ đề nghị hoặc lời mời tham gia vào việc cung cấp khoản vay cho VPBank và không nhằm mục đích cung cấp cơ sở cho bất kỳ khoản tín dụng nào hoặc bất kỳ sự đánh giá nào của bên thứ ba. Bất kỳ lời đề nghị hoặc lời mời nào được đưa ra sẽ được thực hiện theo các tài liệu riêng biệt khác dưới dạng Biên Bản ghi nhớ và mọi quyết định tham gia vào sản phẩm tín dụng/ chương trình cho vay theo đề nghị hoặc lời mời đó sẽ chỉ được thực hiện trên cơ sở Biên Bản ghi nhớ đó mà không phải dựa trên những tài liệu như Khung Tài chính Xã hội này.

Tài liệu này không nên được coi là một khuyến nghị các Đối tác cho vay nên tham gia vào việc cung cấp khoản vay cho VPBank. Bất kỳ ai/ bên nào sau đó tham gia cho vay phải dựa vào Biên Bản ghi nhớ do VPBank chia sẻ liên quan đến khoản vay, trên cơ sở tự đảm nhận hoặc tham gia vào khoản vay. Đặc biệt, các Đối tác cho vay nên thực sự chú ý đến bất kỳ phần mô tả các yếu tố rủi ro trong Biên Bản ghi nhớ. Giá trị hoặc sự phù hợp của giao dịch được mô tả trong các tài liệu này sẽ áp dụng đối với trường hợp cụ thể của một chủ thể do vậy nên được chính chủ thể đó xác định một cách độc lập. Bất kỳ sự xác định nào đều nên dựa trên sự đánh giá về các khía cạnh pháp lý, thuế, kế toán, quy định, tài chính, tín dụng và các khía cạnh liên quan khác của hạn mức tín dụng/ hoặc giao dịch cụ thể đó

Tài liệu này không nhằm mục đích cung cấp cho, hoặc được sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào tại các lãnh thổ/ khu vực hoặc quốc gia nơi việc cung cấp hoặc sử dụng đó trái với quy định pháp luật

Khung Tài chính Xã hội này có thể bao gồm các dự báo và tuyên bố hướng tới tương lai. Bất kỳ tuyên bố hướng tới tương lai nào như vậy đều liên quan đến các rủi ro đã biết và chưa biết, các yếu tố không chắc chắn và các yếu tố khác có thể khiến kết quả, hiệu suất hoặc thành tựu thực tế của VPBank bị khác biệt so với bất kỳ kết quả, hiệu suất hoặc thành quả trong tương lai được thể hiện hoặc ngụ ý bởi các tuyên bố hướng tới tương lai đó. Các tuyên bố hướng tới tương lai như vậy sẽ dựa trên nhiều giả định liên quan đến chiến lược kinh doanh hiện tại và tương lai của VPBank và lĩnh vực mà VPBank sẽ hoạt động trong tương lai. Hơn nữa, mọi tuyên bố hướng tới tương lai sẽ được dựa trên các giả định về các sự kiện trong tương lai mà có thể không chính xác. Bất kỳ tuyên bố hướng tới tương lai nào trong các tài liệu này sẽ chỉ được đưa vào ngày ban hành các tài liệu này và VPBank không có nghĩa vụ phải cập nhật hoặc cung cấp bất kỳ thông tin bổ sung nào liên quan đến các tuyên bố hướng tới tương lai đó.

